

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 26A, ấp 3, HPT, xã BC, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 20/11/2025)

Địa chỉ: ấp PT, xã QA, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* 1/ **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1981.

2/ **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1987.

Người đại diện hợp pháp của chị T: Anh Nguyễn Văn S đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 19/12/2025)

Cùng địa chỉ: ấp HL, xã HB, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Thanh T có nghĩa vụ liên đới trả bà Nguyễn Thị T số tiền vay vốn còn nợ 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định này cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn S và chị Nguyễn Thị Thanh T có nghĩa liên đới nộp 3.750.000đ (*Ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*)

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0009646 ngày 17 tháng 11 năm 2025 tại chi Cục Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 4;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Hoàng Phú